| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BA ĐÌNH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **209**/2023/HSST
Ngày 24/11/2023

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Hoài Phương**

*Các hội thẩm nhân dân**:*** Ông **Nguyễn Hà**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Phượng** – Bí thư Đoàn Thanh niên quận B.

***Thư ký ghi biên bản phiên toà:*** Bà **Phạm Thị Thanh Phương –** Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa*** *:* Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên

Ngày 24/11/2023, Tòa án nhân dân quận B - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại Phòng xét xử trực tuyến tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và Điểm cầu thành phần tại Trại giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 202/2023/TLST- HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 448/2023/HSST-QĐ ngày 06/11/2023 đối với bị cáo: **Đỗ Hoàng D**, sinh năm: 2003; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số x ngách Y, đường H , phường L, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Đỗ Trung K, sinh năm 1972; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1982; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Danh chỉ bản số 316 năm 2023 tại Công an quận B.

Tiền án, tiền sự: Không,

Bị cáo bị bắt khẩn cấp từ ngày 25/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – CATP Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại*: Phạm Trần D A, sinh ngày: 15/05/2006; Nơi thường trú: T, quận H, Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: ngách x, đường H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

- *Người giám hộ cho anh Phạm Trần D A*: Chị Lê Minh C, sinh năm 1997 - chị gái của anh D; Nơi ở: số 32A ngách 55/48 Hoàng Hoa Thám, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h00’ ngày 25/8/2023, Đỗ Hoàng Minh D một mình đến quán nước của chị Đỗ Thị Hồng T tại đầu ngõ 74, đường N, phường Đ, B, Hà Nội để uống nước. D vào quán, ngồi cạnh phía bên phải của anh Phạm Trần D Anh đang ngủ gật trên ghế tại bàn thứ hai trong quán (theo hướng từ đầu ngõ nhìn vào). Một lúc sau, D đứng dậy, di chuyển sang chiếc ghế đối diện để ngồi. Khi chị T mang nước vào cho D có nhờ D gọi anh D Anh dậy nhưng anh D Anh ngủ say, không tỉnh dậy. Tại đây, D thấy D Anh có đeo 01 chiếc túi đeo chéo không khóa, có tiền bên trong và đặt trên mặt bàn 01 điện thoại Iphone 11 Promax nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Lợi dụng lúc chị T đang mải bán hàng, D dùng tay phải lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen trên mặt bàn và tiếp tục vươn người dùng tay phải thò vào túi đen chéo của anh D Anh lấy tiền và nhét vào túi túi quần bên phải (lúc đó D không xác định được số tiền là bao nhiêu). Sau đó, D trả tiền nước cho chị T rồi đi ra đầu ngõ 74 N, phường Đ, B, Hà Nội hướng đi ra Đ để tẩu thoát. Trên đường đi, D kiểm đến thì biết số tiền mình lấy được là 2.900.000 (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*) đồng bao gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) và 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Trên đường đi về nhà, D đã tắt chiếc điện thoại Iphone 11 Promax vừa trộm được và tháo, rút sim. D dùng số tiền vừa trộm được mua 01 (một) chiếc áo phông cộc tay có cổ màu tím, in chữ FASHIO bên ngực trái với giá 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 đôi dép lê màu sáng màu có in chữ OUWA với giá 250.000 (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền D đã tiêu sau khi trộm cắp được là 600.000 đồng (*Sáu trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại là 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi D đang trên đường đi bộ về nhà tại phố Đ thì công an phường Đ mời D về trụ sở làm việc. Ngày 25/8/2023, Phạm Trần D Anh đã trình báo với công an phường Đ về việc tài sản của mình bị mất.

Công an phường Đ đã thu giữ của Đỗ Hoàng Minh D gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh riêu; Số Imei: 353891109627153; không có sim; bị vỡ màn hình, chưa xác định tình trạng bên trong.
- 01 (Một) chiếc áo phông cộc tay có cổ màu tím, in chữ FASHIO bên ngực trái.
- 01 (Một) đôi dép lê sáng màu có in chữ OUWA
- Tiền Việt Nam: 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kết luận định giá tài sản số 119/KLĐG – HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND quận B, kết luận: “*01chiếc*

*điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh riêu; Số Imei: 353891109627153, bị vỡ màn hình, vỡ mặt kính ốp đã qua sử dụng, trị giá: 8.000.000 đồng*".

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đỗ Hoàng Minh D chiếm đoạt được là 10.900.000 đồng (*Mười triệu chín trăm nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Hoàng Minh D khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai bị hại, sơ đồ hiện trường, tang vật thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Phạm Trần D Anh: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh rêu, Số Imei: 353891109627153, bị vỡ màn hình, vỡ mặt kính ốp đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc áo phông cộc tay có cổ màu tím, in chữ FASHIO bên ngực trái; 01 (Một) đôi dép lê sáng màu có in chữ OUWA; Tiền Việt Nam: 2.300.000 đồng (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*). Anh D Anh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại cáo trạng số 194/CT-VKS ngày 01/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình quyết định truy tố bị cáo Đỗ Hoàng Minh D về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy bố bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Bị cáo khai do lợi dụng sơ hở của bị hại nên nên đã nảy sinh ý định trộm cắp để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Minh D từ **09 (chín)** tháng đến **12 (mười hai)** tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo không tranh luận gì với kết luận của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Do nảy lòng tham nên bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, bị cáo nhận thức mình đã vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Hoàng Minh D không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 ngày 25/8/2023, tại đầu ngõ 74, N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội, bị cáo Đỗ Hoàng Minh D đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh rêu, Số Imei: 353891109627153, bị vỡ màn hình, vỡ mặt kính ốp đã qua sử dụng và số tiền 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*) của anh Phạm Trần D Anh, tổng giá trị tài sản là 10.900.000 đồng (*Mười triệu chín trăm nghìn đồng*). Bị cáo đã bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Bị cáo Đỗ Hoàng Minh D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo Đỗ Hoàng Minh D đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đỗ Hoàng Minh D về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, và đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tài sản trộm cắp đã được trả lại toàn bộ cho bị hại. Do đó, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7]. Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã bị giam giữ một thời gian cũng đủ giáo dục nhận thức của bị cáo nên xử phạt bị cáo với hình thức cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích.

[8]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên thấy cần miễn hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan điều tra trả lại cho bị hại là anh Phạm Trần D Anh tại biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 17/10/2023 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Anh Phạm Trần Duy A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét

[11]. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017;

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 1, mục 1 danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Hoàng Minh D 09 (chín)** tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án; Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, quận B,thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên bố Trả tự do cho bị cáo Đỗ Hoàng Minh D tại phiên toà.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí :

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án

***Nơi nhận***
- Bị cáo;
- VKSND quận B;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hoài Phương**